

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày 26 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và bà Trần Thị Nghĩa Bình.

- Th ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Nam – Th ký Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

TRẦN MINH PH, sinh năm 1999, tại tỉnh Gia Lai, nơi cư trú: Thôn Y, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1968 và bà Uông Thị T, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn Tr, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị Mai A, sinh năm 1997; địa chỉ: Làng D, xã Ia Hrun, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Chị Nguyễn Minh Th, sinh năm 2009; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Minh Th: Ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1979 và bà Ngô Thị Nh, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai (là cha mẹ của chị Th). Bà Nh có mặt, ông V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 09/02/2022, Trần Minh Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da Ablade biển kiểm soát 81B2-659.85 chở theo Nguyễn Minh Th đi chơi ở xã Ia Grăng, huyện G. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường đi về đến lô cà phê thuộc thôn Tr, thị trấn K, huyện G, Ph phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 81B1- 631.26 để ở trước sân nhà rẫy, có cắm chìa khóa trên xe không có người trông coi nên Ph nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này và Ph nói Th vào lấy chiếc xe này thì Th đồng ý. Sau đó Ph đứng cạnh giới còn Th đi bộ vào dắt chiếc xe mô tô trên ra ngoài đường, sau đó cả hai đi về hướng thị trấn K, Ph nói với Th mang chiếc xe mô tô trên về nhà Th cất giấu, hôm sau mang đi bán, sau đó Ph đi về nhà mình. Do không bán được xe nên Th cất giấu xe trên tại nhà của mình tại tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện G, Gia Lai. Đến ngày 04/3/2022, chị Đỗ Thị S đã làm đơn trình báo vụ mất trộm đến Công an thị trấn K. Qua xác minh, Công an thị trấn K đã làm việc, Nguyễn Minh Th, Trần Minh Ph khai nhận hành vi phạm tội như trên và Công an thị trấn K đã thu giữ chiếc xe mô tô trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 21/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 81B1- 631.26, thời điểm định giá ngày 09/02/2022 có giá trị 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan Công an, Trần Minh Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như trên, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có liên quan và phù hợp với hiện trường xảy ra vụ án.

Ngày 28/4/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ-XLĐV bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu các tài sản sau:

- + 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 009225 mang tên Đỗ Thị Sanh, biển kiểm 81B1-631.26

- + 01 (một) xe mô tô Wave RSX nhãn hiệu Honda màu vàng- đen BKS 81B1-631.26

- + 01 (một) giấy phép lái xe số 641039002300 mang tên Đỗ Thị S

- + 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 0081170 mang tên Đỗ Thị S, biển số 81K7-7574.

- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Arblade màu đen BKS 81B2-659.85

- + 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 81005215 mang tên Trần Thị Mai A.

Vật chứng hiện còn thu giữ: 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng có viết nhiều chữ số và 01 (một) bộ quần áo màu trắng xanh, quần kẻ ca rô.

Đối với Nguyễn Minh Th, khi thực hiện tội phạm chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện G không xử lý đối với Th.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bà Đỗ Thị S không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Minh Ph về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh Ph mức án từ 06 đến 08 tháng tù; về vật chứng hiện còn thu giữ, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Ph thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện G, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên tất cả đều hợp pháp và không có ý kiến, khiếu nại.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã cùng Nguyễn Minh Th trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 81B1- 631.26 của bà Đỗ Thị S đúng như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của Nguyễn Minh Th, vật chứng thu giữ. Có đủ căn cứ xác định hành vi Cáo trạng truy tố đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét bị cáo đã xâm phạm trái phép đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 7.200.000đ, hành vi nguy hiểm cho xã hội vi phạm pháp luật hình sự nên đã phạm vào “Tội trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo là người khởi xướng, lôi kéo, thúc đẩy Nguyễn Minh Th thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô, cất giấu và mang đi bán nhằm lấy tiền cùng tiêu xài, thời điểm thực hiện tội phạm thì Nguyễn Minh Th mới 12 năm 11 tháng 27 ngày tuổi. Mặc dù Nguyễn Minh Th không bị xử lý về tội trộm cắp tài sản vì chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên đây là việc thực hiện tội phạm và hành vi của bị cáo là xúi giục người dưới 18 tuổi thực hiện tội phạm nên phạm vào tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo nhận thức được hành vi trái pháp luật nhưng hám lợi bất chính, cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời thực hiện hành vi xúi giục người dưới 18 tuổi thực hiện tội phạm, điều này tạo ra những hệ quả xấu đến sự phát triển lành mạnh của trẻ em. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý trách nhiệm hình sự nghiêm bằng hình phạt tù nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét, áp dụng tình tiết bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tác động gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại do hư hỏng xe mô tô và công sức người bị hại bỏ ra đi tìm xe, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Đối với những vật chứng hiện còn thu giữ, người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Minh Th yêu cầu không nhận lại vì đã hư hỏng, do đó tịch thu, tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Ph phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh Ph 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng có viết nhiều chữ số và 01 (một) bộ quần áo màu trắng xanh, quần kẻ ca rô.

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G ngày **01/07/2022**

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo Trần Minh Ph phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và

Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn Huy